

Số: 1540/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 24 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước
về luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Luật sư ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 61/TTr-STP ngày 17/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh
- Ban Chỉ đạo CCTP tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- CA, TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, NCKS (Thành).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh tháng 7 năm
2023 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Phát huy tính chủ động, tích cực, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư.

2. Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi, cung cấp thông tin trực tiếp hoặc bằng văn bản.

2. Tổ chức các cuộc họp bằng các hình thức khác phù hợp theo quy định của pháp luật.

3. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về tổ chức và hoạt động luật sư.

4. Một số phương thức phối hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tổ chức tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật về luật sư và hành nghề luật sư, chính sách nhằm phát triển nghề luật sư trên địa bàn tỉnh.
2. Thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển nghề luật sư trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương.
3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của luật sư.
4. Trao đổi, cung cấp thông tin về tổ chức, hoạt động của luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh; về tình hình vi phạm pháp luật trong hoạt động luật sư và hành nghề luật sư; thông tin về tình hình, phương thức, dấu hiệu, hành vi vi phạm của luật sư trong quá trình hành nghề; việc lợi dụng hoạt động luật sư để vi phạm pháp luật và đòi nợ trái pháp luật.
5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tổ chức và hoạt động của luật sư.
6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động của luật sư.
7. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan, Đoàn Luật sư tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:
 - a) Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về luật sư, chính sách phát triển nghề luật sư trên địa bàn tỉnh trên Trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Quảng Nam (tại địa chỉ pbgdpl.quangnam.gov.vn) để tổ chức, cá nhân tìm hiểu và thực hiện.
 - b) Rà soát các quy định của pháp luật về luật sư và các văn bản pháp luật khác có liên quan để báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.
 - c) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 60-CT/TU ngày 21/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 6190/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh và Công văn số 2162/UBND-NCKS ngày 11/4/2023 của UBND tỉnh.
 - d) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về tổ chức và hoạt động của luật sư; định kỳ tổ chức làm việc với Đoàn Luật sư tỉnh, các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan để đánh giá tình hình hoạt động

của luật sư trên địa bàn tỉnh và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của luật sư.

d) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh, các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Luật sư và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan tiến hành rà soát tổng thể, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để phát hiện và đề xuất xử lý đối với các doanh nghiệp đã đăng ký hoặc cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp không thực hiện việc đăng ký mà có hoạt động không phù hợp với quy định của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành.

g) Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất để phát hiện kịp thời và xử lý vi phạm trong hoạt động hành nghề luật sư, trong đó các hoạt động “núp bóng”, “lợi dụng” hoạt động hành nghề luật sư để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

h) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo về tổ chức và hoạt động của luật sư thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật về luật sư và pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định, phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ; trình UBND tỉnh phê duyệt phương án nhân sự của Đoàn Luật sư.

3. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ kinh phí cho Đoàn Luật sư tỉnh thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Thường xuyên rà soát, lập danh sách các doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh ngành, nghề bao gồm các cụm từ: “Hoạt động đại diện” (tham gia tổ tụng, đại diện ngoài tổ tụng cho khách hàng), “tư vấn pháp luật”, “dịch vụ pháp lý” thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Luật sư; gửi Sở Tư pháp để theo dõi, quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Kịp thời phát hiện xử lý, hướng dẫn các doanh nghiệp đã được Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh ngành nghề có cụm từ “tư vấn pháp luật”, “dịch vụ pháp lý”, “tham gia tổ tụng”, “đại diện ngoài tổ tụng” thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Luật sư, thực hiện thủ tục đăng ký tại Sở Tư pháp theo quy định của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành; thông báo công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư để các doanh nghiệp biết thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4750/BKHĐT-ĐKKD ngày 23/7/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

5. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng nắm thông tin, tình hình hoạt động của luật sư; kịp thời thông tin cho Sở Tư pháp những luật sư có dấu hiệu vi phạm pháp luật, vi phạm quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp trong quá trình hành nghề để theo dõi, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật, trong đó lưu ý việc ứng xử, phát ngôn của luật sư trên mạng xã hội.

6. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động luật sư theo chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an.

b) Kịp thời thông tin tình hình, dấu hiệu, hành vi vi phạm của luật sư đang hành nghề trên địa bàn tỉnh; kịp thời thông tin việc kê biên, khám xét trụ sở của tổ chức hành nghề luật sư, việc bắt tạm giam luật sư có dấu hiệu vi phạm pháp luật để phục vụ công tác điều tra và gửi các văn bản, quyết định liên quan đến luật sư, tổ chức hành nghề luật sư cho Sở Tư pháp để theo dõi, quản lý và xử lý theo quy định.

c) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan tiến hành tố tụng nắm thông tin, tình hình hoạt động của luật sư, kịp thời chia sẻ thông tin liên quan, trong đó lưu ý ứng xử, phát ngôn của luật sư trên mạng xã hội, trong quá trình tham gia tố tụng để có biện pháp chấn chỉnh các hạn chế, sai phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

d) Điều tra, xử lý nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp mạo danh luật sư để tư vấn, kích động người dân khiếu kiện, gây mất an ninh chính trị tại địa phương.

7. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh cung cấp thông tin, phản ánh, kiến nghị liên quan đến hoạt động của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư; kịp thời gửi các quyết định, bản án liên quan đến luật sư, tổ chức hành nghề luật sư để Sở Tư pháp theo dõi, quản lý.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường, phát huy hiệu quả hoạt động giám sát đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; tạo môi trường thuận lợi để luật sư hành nghề; bảo đảm hoạt động của luật sư và hành nghề luật sư theo đúng pháp luật của Nhà nước; không để các thế lực thù địch lợi dụng, móc nối, lôi kéo, kích động luật sư tham gia các hoạt động gây mất ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

9. Cục Thuế tỉnh cung cấp thông tin về thu, nộp, cấp biên lai về phí, lệ phí; việc thực hiện nghĩa vụ thuế của các tổ chức hành nghề luật sư.

10. Đoàn Luật sư tỉnh

a) Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 61 Luật Luật sư, trong đó lưu ý giám sát các luật sư thành viên, luật sư hành nghề trong tổ chức hành nghề luật sư và chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh tuân thủ pháp luật, tuân theo Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam,

Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp Luật sư Việt Nam; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy tắc đạo đức, ứng xử hành nghề của luật sư; kiên quyết đấu tranh chống lại các biểu hiện tiêu cực của luật sư, kịp thời có giải pháp làm trong sạch đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm cho luật sư; tham gia ý kiến với Sở Tư pháp trong việc cấp, thu hồi, cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư; hợp nhất, sáp nhập công ty luật, chuyển đổi Văn phòng luật sư và chấm dứt hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư theo quy định của Luật Luật sư và các văn bản pháp luật có liên quan.

c) Cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động của luật sư, yêu cầu tổ chức hành nghề luật sư báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

d) Kịp thời thông tin cho Sở Tư pháp việc gia nhập, xóa tên luật sư khỏi Đoàn Luật sư, những hành vi vi phạm và các hình thức xử lý kỷ luật đối với luật sư thành viên; trao đổi, cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh; đề xuất các giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động của luật sư.

đ) Tổ chức để các luật sư tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tham gia án chỉ định và thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

e) Đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư thực hiện các nhiệm vụ có liên quan trong quá trình hoạt động và trong quá trình hành nghề.

g) Chấp hành sự kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước.

11. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về luật sư nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về vị trí, vai trò của luật sư, hành nghề luật sư trong việc bảo vệ công lý, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Thực hiện giám sát, cung cấp thông tin phản ánh, kiến nghị của cử tri, tổ chức, cá nhân liên quan đến tổ chức và hoạt động của luật sư; thông tin hoặc dấu hiệu vi phạm pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn, gửi Sở Tư pháp để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các trường hợp vi phạm. Trường hợp cần thiết, kiến nghị Sở Tư pháp thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra về tổ chức và hoạt động của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư tại địa phương khi có thông tin hoặc dấu hiệu vi phạm pháp luật.

c) Tạo mọi điều kiện thuận lợi để hỗ trợ luật sư trong quá trình hành nghề, tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thực hiện trợ giúp pháp lý tại các địa phương theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Đoàn Luật sư tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung nêu tại Quy chế phối hợp này; đồng thời, tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 60-CT/TU ngày 21/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam, Kế hoạch số 6190/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh và Công văn số 2162/UBND-NCKS ngày 11/4/2023 của UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết hoặc tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định./.